

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CP THAN MÔNG DƯƠNG- VINACOMIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 157 /CBTT-TMD
V/v Công bố thông tin Báo cáo quản trị
Công ty năm 2019

Quảng Ninh, ngày 30 tháng 1 năm 2020

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước,
Sở giao dịch chứng khoán Hà nội**

1. Tên công ty: **Công ty cổ phần than Mông Dương- Vinacomin.**
2. Mã chứng khoán: **MDC**
3. Trụ sở chính: Phường Mông Dương, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh.
4. Điện thoại: 0203.3868.271; 0203.3868.272; Fax: 0203.3868.276.
5. Người thực hiện công bố thông tin: Lê Trọng Cường
6. Nội dung công bố thông tin:
 - Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2020 của Công ty cổ phần than Mông Dương- Vinacomin.
7. Địa chỉ Website đăng Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2020 của Công ty cổ phần than Mông Dương- Vinacomin: Mongduongcoal.vn

Chúng tôi xin cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, HĐQT.

UQ. GIÁM ĐỐC
NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT



Lê Trọng Cường

Phụ lục số 05

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

**TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN- KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN MÔNG DƯƠNG- VINACOMIN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *156* /BC-TMD

Quảng Ninh, ngày *30* tháng 01 năm 2020

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(Báo cáo đầy đủ năm 2019- Bản đầy đủ)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: Công ty cổ phần than Mông Dương- Vinacomin.
- Địa chỉ trụ sở chính: Phường Mông Dương, TP Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.
- Điện thoại: 0203 3868 271 (272).
- Fax: 0203 3868 276.
- Email: thanmongduongvnc@gmail.com.
- Vốn điều lệ: 214.183.460.000 đồng.
- Mã chứng khoán: MDC.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Ngày 26 tháng 4 năm 2019 Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019:

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày tháng	Nội dung
1	752/NQ-ĐHĐCĐ	26/4/2019	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua các nội dung sau: 1. Thông qua Báo cáo Sản xuất kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2019; 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018; 3. Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2018 được kiểm toán bởi Công ty TNHH PKF Việt Nam- Chi nhánh Hà Nội; 4. Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận 2018 và đề xuất mức lợi tức 2019; 5. Thông qua việc chi, trả tiền lương đối với người quản lý và thù lao không chuyên trách năm 2018 và Kế hoạch 2019; 6. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát giám



			<p>sát công tác quản lý Công ty của HĐQT, Giám đốc điều hành năm 2018;</p> <p>7. Thông qua Báo cáo của ban Kiểm soát về thẩm định Báo cáo tài chính năm 2018 đã được Kiểm toán bởi Công ty TNHH PKF Việt Nam Chi nhánh Hà Nội;</p> <p>8. Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH PKF Việt Nam là đơn vị kiểm toán báo cáo năm tài chính 2019 của Công ty cổ phần than Mông Dương- Vinacomin;</p> <p>9. Thông qua việc chấp thuận cho cổ đông Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai cổ phiếu Công ty</p> <p>10. Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh;</p>
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị năm 2019:

1. Thông tin về các thành viên Hội đồng quản trị:

TT	Thành viên Hội đồng quản trị	Chức vụ tại công ty	Ngày bắt đầu là/Không còn là TV HĐQT	Số buổi họp HĐQT	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Phạm Công Hương	Chủ tịch HĐQT	25/4/2017	25/25	100%	
2	Nguyễn Quế Thanh	UV HĐQT- GD	25/4/2017	25/25	100%	
3	Vũ Tiến Quang	UV HĐQT- P.GD	24/4/2018	25/25	100%	
4	Hoàng Trọng Hiệp	UVHĐQT- P.GD	24/4/2018	25/25	100%	
5	Vadym D'omin	UVHĐQT	25/4/2013	25/25	100%	

Trong năm 2019, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần than Mông dương- Vinacomin đã thực hiện và tổ chức họp 25 lần họp, ban hành 25 Nghị quyết, thông qua 74 nội dung liên quan đến sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư, công tác tái cơ cấu, phương án phát triển mỏ... và các lĩnh vực khác thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng Quản trị.

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Giám đốc:

Việc giám sát của Hội đồng quản trị với Ban giám đốc được thường xuyên, sâu sát thông qua việc quản trị điều hành trực tiếp của Chủ tịch Hội đồng quản trị (Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc điều hành).

- Giám sát công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

- Tổ chức thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản;
- Chuẩn bị nguồn vốn cho các dự án đã và đang triển khai của Công ty.

Các ủy viên Hội đồng quản trị thường xuyên tham gia các cuộc họp liên quan và họp giao ban định kỳ của Công ty, thường xuyên kiểm tra thực tế hiện trường sản xuất tại các phân xưởng và đưa ra ý kiến chỉ đạo kịp thời đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị hoạt động dựa trên nguyên tắc tập thể và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền đúng Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, không thành lập các tiểu ban để phụ trách từng mảng công việc.

4. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị năm 2019: (Có phụ lục 01- Các Nghị quyết kèm theo).

III. Ban Kiểm soát năm 2019:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV BKS	Ngày thôi là TV BKS	Số buổi họp Ban KS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Thị Tâm	TB	24/4/2018		25- Ban KS	100%	
2	Dương Hải Yến	UV	27/4/2016		25- Ban KS	100%	
3	Nguyễn Thế Hanh	UV	25/4/2013		25- Ban KS	100%	

2. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban lãnh đạo điều hành và cán bộ quản lý của Công ty:

a) Về hoạt động quản lý điều hành của HĐQT Công ty.

- HĐQT Công ty đã thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT. Thực hiện chức năng quản lý Công ty thông qua việc ban hành Nghị quyết, Quyết định, Quy chế, Quy định và tổ chức kiểm tra việc thực hiện;

- Chỉ đạo Ban Giám đốc điều hành và các bộ phận quản lý khác trong Công ty thực hiện nghiêm túc các văn bản quản lý của Nhà Nước, Tập đoàn và Công ty;

- Hội đồng Quản trị Công ty đã tổ chức họp trung bình mỗi tháng 2 lần, giải quyết nhiều nội dung liên quan đến việc chỉ đạo điều hành SXKD. Các kỳ họp HĐQT đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, đảm bảo trình tự, đúng nguyên tắc, bám sát tình hình thực tế SXKD của Công ty để đưa ra các quyết định kịp thời;

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019; Các quyền và lợi ích của cổ đông được đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật. Thực hiện chi trả cổ tức đúng nghị quyết Đại hội.

- Phê duyệt kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư, định mức KTKT.... Sửa đổi và ban hành Quy chế nội bộ, bổ nhiệm lại cán bộ; chỉ đạo xử lý các vấn đề tồn đọng tại các dự án hầm lò mỏ than Núi Béo, Dự án duy trì mở rộng khai thác than lộ thiên....;

- Xây dựng mô hình tổ chức sản xuất, sắp xếp lại các đơn vị phòng ban theo hướng tinh giảm gọn nhẹ gắn với việc giảm dần sản lượng khai thác than lộ thiên, chuyển đổi mô hình tổ chức sản xuất sang khai thác than hầm lò;

- Thông qua hoạt động của HĐQT và việc sửa đổi bổ sung các văn bản quản lý kịp thời đã giúp cho việc quản trị điều hành Công ty trong năm được linh hoạt, hiệu quả hơn. Các văn bản quản lý của HĐQT ban hành thuộc thẩm quyền, đảm bảo phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế SXKD của Công ty.

b) Về công tác tổ chức thực hiện của Ban Giám đốc điều hành Công ty.

Ban Giám đốc Công ty đã trực tiếp điều hành hoạt động SXKD theo chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, cụ thể:

- Kịp thời triển khai nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và hợp đồng phối hợp kinh doanh giữa Tập đoàn với Công ty;

- Kịp thời đề xuất với HĐQT những giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và quản lý Công ty. Chủ động xây dựng và ban hành các văn bản quản lý khác trong Công ty thuộc thẩm quyền;

- Trực tiếp thay mặt Công ty ký các hợp đồng lao động, tín dụng, kinh tế và thương mại đảm bảo đúng chế độ quy định, đúng pháp luật;

- Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và bổ nhiệm cán bộ được thực hiện đúng quy trình;

- Công tác tuyển dụng lao động được thực hiện dân chủ, công khai và minh bạch. Công tác quản lý tiền lương, tiền thưởng, nâng lương, nâng bậc..., được thực hiện đúng Quy chế, quy định Công ty và các văn bản hướng dẫn của Tập đoàn;

- Thực hiện tốt nghĩa vụ với Nhà nước. Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Công tác an ninh trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo;

- Tổ chức thực hiện tốt công tác ĐT-XDCB theo phân cấp, các thủ tục đầu tư, quyết định đầu tư, thực hiện đầu tư và thanh quyết toán công trình được thực hiện đúng chế độ, đúng quy định;

- Chủ động điều hành hoạt động SXKD hằng ngày bằng cơ chế chính sách và giải pháp đồng bộ từ Công ty đến các đơn vị phòng ban, phân xưởng;

- Tổ chức ký hợp đồng cam kết trách nhiệm giữa Giám đốc Công ty với thủ trưởng các đơn vị trong Công ty;

- Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả kế hoạch SXKD của Công ty, hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật mà Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông Công ty đề ra.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc:

- Trong năm 2019, BKS đã nhận được sự phối hợp từ HĐQT, Ban Giám đốc và cán bộ quản lý Công ty như cung cấp các báo cáo, tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát, cử cán bộ làm việc với BKS khi có yêu cầu và phối hợp tổ chức hội thảo tập huấn công tác kiểm soát cho các kiểm soát viên;

- Tại các cuộc họp tổng kết, họp thường niên của HĐQT, Ban Giám đốc, BKS đều được mời tham dự và tham gia góp ý kiến nhằm đảm bảo các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.

4. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát: *(không)*

IV. Đào tạo về quản trị công ty

Trong năm 2019, các thành viên HĐQT, BKS, Ban Giám đốc đã tham gia đầy đủ các lớp đào tạo quản trị Công ty do TKV, Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán, TKV tổ chức.

V. Danh sách về người có liên quan của Công ty niêm yết theo quy định tại Khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ năm 2019:

Theo phụ lục số 02

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

S T T	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ với công ty	Số giấy NSG, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở/ liên hệ	Thời gian giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ sau khi giao dịch	Ghi chú
Công ty không có các giao dịch trong kỳ.								

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm giữ quyền kiểm soát: *(Công ty không có các giao dịch trong kỳ)*.

S T T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại công ty niêm yết	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Tên công ty con, Công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
-------------	---------------------------	--------------------------	------------------------------	----------------------------	-----------------	--	---------------------	--	---------

Công ty không có các giao dịch trong kỳ.			
--	--	--	--

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác: (Công ty không có các giao dịch trong kỳ).

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ năm 2019.

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người liên quan trong năm 2019: (Có phụ lục 03 đính kèm).

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan với cổ phiếu của Công ty niêm yết:

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
	(Không có sự biến động so với kỳ trước)						

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác trong năm 2019.

- Ngày 26 tháng 4 năm 2019 Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019:

(1) Ông Phạm Công Hương- Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2013-2017, tiếp tục được TKV giới thiệu là người đại diện của TKV tại Công ty tham gia Hội đồng Quản trị và được Đại hội bầu giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2018-2023;

(2) Ông Nguyễn Quê Thanh- UV HĐQT (Giám đốc) Công ty nhiệm kỳ 2013-2017, tiếp tục được TKV giới thiệu là người đại diện của TKV tại Công ty tham gia Hội đồng Quản trị và được Đại hội bầu giữ chức UV HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2018-2023;

(3) Ông Hoàng Trọng Hiệp- Phó Giám đốc Công ty được TKV giới thiệu là người đại diện của TKV tại Công ty tham gia Hội đồng Quản trị và được Đại hội bầu giữ chức UV HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2018-2023;

(4) Ông Vũ Tiến Quang- Phó Giám đốc Công ty được Đại hội bầu giữ chức UV HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2018-2023;

(5) Ông Vadym D'omin được Đại hội bầu giữ chức UV HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2018-2023;

- Từ ngày 29/6/2019 Công ty tổ chức trả cổ tức năm 2019 cho cổ đông hiện hữu.

Trên đây là báo cáo sơ lược tình hình quản trị Công ty Cổ phần Than Mông Dương- Vinacomin trong năm 2019./.

Nơi gửi:

- UBCKNN; Sở GD&ĐT Hà Nội (CBTT);
- Phòng CDVT (Đăng trên Website)
- HĐQT, BKS, Ban Giám đốc (Mạng Portal);
- Lưu: VP, HĐQT (Hg5).

CHỦ TỊCH HĐQT



Phạm Công Hương



Phụ lục 01: Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị năm 2019.

TT	SỐ NQ	NGÀY BAN HÀNH	NỘI DUNG
1	03/NQ-HĐQT	23/01/2019	<p>(1) Thông qua kết quả thực hiện công tác Đầu tư và xây dựng năm 2018 và phê duyệt Kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2019. (2) Thông qua chủ trương đầu tư, đề cương và chi phí tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Đầu tư đổi mới công nghệ khai thác và áp dụng cơ giới hóa đồng bộ thu hồi than nóc hạng nhẹ tại Công ty CP than Mông Dương. (3) Thông qua chủ trương đầu tư, đề cương và chi phí tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án Đầu tư tự động hóa hệ thống bơm và kiểm soát nước mỏ tại hầm bơm mức -250 khu ĐB Mông Dương. (4) Thông qua chủ trương đầu tư, Đề cương và chi phí tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi của Dự án xây dựng công trình khai thác giai đoạn II mỏ than Mông Dương - Công ty than Mông Dương (tầng từ -250 đến -550 khu TT Mông Dương và -150 đến -550 khu ĐB Mông Dương) (Duy trì). (5) Thông qua chủ trương đầu tư, đề cương và chi phí tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án Đầu tư tự động hóa hệ thống hầm bơm và kiểm soát nước tại hầm bơm mức -250 khu ĐB Mông Dương - Mỏ than Mông Dương. (6) Thông qua chi nguồn Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2019- Công ty CP than Mông Dương. (7) Thông qua chi nguồn Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2019 - Công ty CP than Mông Dương- Vinacomin. (8) Thông qua kết quả SXKD năm 2019- Công ty CP than Mông Dương</p>
2	06/NQ-HĐQT	12/2/2019	<p>(1) Thông qua phương án bố trí cán bộ cho các PX, Phòng ban thuộc Công ty Cp than Mông Dương- Vinacomin</p>
3	07/NQ-HĐQT	20/02/2019	<p>(1) Thông qua giao khoán các chỉ tiêu kế hoạch PHKD năm 2019 - Công ty CP than Mông Dương.</p>
4	09/NQ-HĐQT	25/02/2019	<p>(1) Bổ nhiệm cán bộ của Công ty CP than Mông Dương - Vinacomin. (2) Thông qua nội dung kế hoạch tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2019 của Công ty CP than Mông Dương - Vinacomin.</p>
5	12/NQ-HĐQT	12/3/2019	<p>(1) Thông qua chuyển xếp thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương cho cán bộ công nhân viên trong Công ty CP than Mông Dương - Vinacomin.</p>



TT	SỐ NQ	NGÀY BAN HÀNH	NỘI DUNG
6	17/NQ-HĐQT	4/4/2019	(1) Thông qua phê duyệt " Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng Công ty Cp than Mông Dương-Vinacomin". (2) Thông qua TKBVTC-DT và kế hoạch lựa chọn nhà thầu thi công các (07) hạng mục đường lò thuộc sân ga mức -400 khu TT Mông Dương - Công ty Cp than Mông Dương. (3) Thông qua kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Thi công đào chống các hạng mục công trình: Trạm sục mực -250 TT- Công ty CP than Mông Dương-Vinacomin. (4) Thông qua nội dung, chương trình đề trình Đại hội cổ đông. (5) V/v phê duyệt Quy chế tổ chức quản lý và thực hiện công tác ATVSLĐ của Công ty CP than Mông Dương-Vinacomin.
7	20/NQ-HĐQT	25/04/2019	(1) Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh để trình ĐHCĐ thường niên năm 2019 - Công ty CP than Mông Dương.
8	24/NQ-HĐQT	2/5/2019	(1) Thông qua phương án bổ nhiệm lại cán bộ thời gian giữ chức vụ Công ty Cp than Mông Dương- Vinacomin. (2) Thông qua triển khai thực hiện khối lượng thăm dò, khảo sát theo kế hoạch kỹ thuật công nghệ năm 2019- Công ty CP than Mông Dương Vinacomin. (3) Thông qua Dự án đầu tư phục vụ sản xuất năm 2019- Công ty CP than Mông Dương Vinacomin. (4) Thông qua chủ trương đầu tư, đề cương và chi phí tư vấn lập báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư hệ thống tự động hóa trạm gió chính- Công ty CP than Mông Dương Vinacomin.(5) Thông qua phê duyệt chủ trương đầu tư, đề cương và chi phí tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Đầu tư thiết bị lò chợ giá thủy lực di động liên kết bằng xích- Công ty CP than Mông Dương Vinacomin.(6) Thông qua phương án bổ nhiệm Quản đốc PX.KT5 Công ty CP than Mông Dương Vinacomin.
9	26/NQ-HĐQT	13/5/2019	(1) Thông qua cử cán bộ đi thăm quan, khảo sát công nghệ ở nước ngoài.(2) Thông qua phương án khai thác vỉa H.10 khu vực đông bắc Mông Dương và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu thi công, công đoạn: Khoan lỗ mỏ bằng máy khoan có đường kính 105mm phục vụ sản xuất năm 2019- Công ty CP than Mông Dương- Vinacomin.
10	30/NQ-HĐQT	23/5/2019	(1) Thông qua quy hoạch cán bộ giai đoạn 2016-2022 (Điều chỉnh bổ sung năm 2019) và Quy hoạch cán bộ giai đoạn 2020-2025- Công ty CP than Mông Dương- Vinacomin.(2) Thông qua kéo dài thời hạn giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty CP than Mông Dương- Vinacomin với ông Hoàng Trọng Hiệp.(3) Thông qua phương án khoan thăm dò năm 2019 phục vụ khai thác mỏ than Mông Dương- Công ty CP than Mông Dương- Vinacomin;

TT	SỐ NQ	NGÀY BAN HÀNH	NỘI DUNG
11	34/NQ-HDQT	6/6/2019	(1)Thông qua kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Thi công các (07) hạng mục đường lò thuộc sân ga mức - 400 khu Trung tâm Mông Dương - Công ty CP than Mông Dương – Vinacomin;(2)Thông qua chủ trương đầu tư, nhiệm vụ thiết kế và dự toán lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật đường sắt khu vực kho than Trung tâm Công ty CP than Mông Dương- Vinacomin;
12	37/NQ-HDQT	25/6/2019	(1)Thông qua kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 02: Cung cấp thiết bị tời vận tải người và vận tải vật liệu trong hầm lò; thuộc dự án Đầu tư phục vụ sản xuất năm 2019- Công ty cổ phần than Mông Dương.(2)Thông qua kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 03: Cung cấp hệ thống thiết bị vận tải vật liệu trong hầm lò và thiết bị nghiền than; thuộc dự án Đầu tư phục vụ sản xuất năm 2019- Công ty Cổ phần than Mông Dương.(3)Thông qua điều chỉnh thời gian thực hiện dự án Đầu tư bổ sung công trình thoát nước hầm lò phù hợp với điều kiện khí hậu biến đổi cực đoan-Mỏ than Mông Dương.(4)Thông qua Phương án kỹ thuật và dự toán công trình: Đo vẽ bản đồ địa hình và quan trắc dịch động tại Công ty CP than Mông Dương- Vinacomin năm 2019.
13	40/NQ-HDQT	5/7/2019	(1) Thông qua việc cử đoàn cán bộ đi khảo sát, tìm hiểu công nghệ khai thác cơ giới hóa hạng nhẹ tại Trung Quốc. (2) thông qua kế hoạch vay vốn ngắn hạn, dài hạn năm 2019 Công ty CP than Mông Dương. (3) Thông qua báo cáo tình hình thực hiện quyết toán, hoàn thành công tác đầu tư xây dựng đến thời điểm 30/6/2019.
14	43/NQ-HDQT	16/7/2019	(1) Thông qua nội dung dự án Đầu tư đổi mới công nghệ khai thác áp dụng cơ giới hóa động bộ thu hồi nóc hạng nhẹ tại Công ty CP than Mông Dương - Vinacomin
15	46/NQ-HDQT	23/7/2019	(1) Thông qua kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu : Thi công đào chống các hạng mục công trình: Lò DVVC mức -250 N5 . Cánh tây và lò XV (-140/-100) N5 - M6 . Cánh tây - Công ty CP than Mông Dương - Vinacomin.
16	52/NQ-HDQT	5/8/2019	(1) Thông qua PA tổ chức cho CBCNV xuất sắc của Công ty đi nghỉ dưỡng tại nước ngoài - Dubai



TT	SỐ NQ	NGÀY BAN HÀNH	NỘI DUNG
17	56/NQ-HĐQT	20/09/2019	(1) Thông qua TKBVTC – DT và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, công trình: Thi công hạng mục công trình Đào chống lò DVVC mức – 250 L7. Cánh Đông – Công ty CP than Mông Dương – Vinacomin; (2) Thông qua tờ trình xin trả Khu nhà mẫu giáo thuê theo Quyết định 3421/QĐ-UBND ngày 27/9/2002 của UBND tỉnh Quảng Ninh cho địa phương quản lý; (3) Thông qua báo cáo hoàn thiện hồ sơ xin trả đất khu Tái định cư tại khu 11 phường Mông Dương, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; (4) Thông qua tờ trình phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động công tác thanh tra trong Công ty CP than Mông Dương- Vinacomin; (5) Thông qua kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 01: Cung cấp băng tải vận tải than B800 ÷ B1000 thuộc dự án Đầu tư phục vụ sản xuất năm 2019- Công ty cổ phần than Mông Dương – Vinacomin; (6) Thông qua báo cáo nội dung dự án Đầu tư XDCT khu nhà ở công nhân-Công ty cổ phần than Mông Dương – Vinacomin (điều chỉnh); (7) Thông qua báo cáo tình hình thực hiện quyết toán, hoàn thành công tác đầu tư đến thời điểm 19/9/2019; (8) Thông qua tờ trình phê duyệt Quy chế khoán, quản trị chi phí nội bộ của Công ty CP than Mông Dương- Vinacomin.
18	59/NQ-HĐQT	11/10/2019	(1) Thông qua kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 02: Cung cấp thiết bị lò chợ cơ giới hóa đồng bộ thu hồi than nóng – Công ty CP than Mông Dương – Vinacomin; (2) Thông qua bổ nhiệm lại cán bộ hết nhiệm kỳ giữ chức- Công ty CP than Mông Dương – Vinacomin; (3) Thông qua Quy chế quản lý cán bộ của Công ty CP than Mông Dương – Vinacomin; (4) Thông qua Quy chế quản lý lao động, tiền lương và phân phối thu nhập của Công ty CP than Mông Dương – Vinacomin; (5) Thông qua thiết kế bản vẽ thi công (phương án thi công) – dự toán khối lượng bổ sung kế hoạch năm 2019 thuộc phương án thăm dò phục vụ khai thác giai đoạn 2019 – 2020, kế hoạch 5 năm 2021 – 2025 trong ranh giới GPKT số 2760/GP-BTNMT ngày 31/12/2008 khu TT mỏ than Mông Dương; (6) Thông qua báo cáo kết quả thực hiện tăng tỷ lệ sở hữu vốn của TKV tại Công ty CP than Mông Dương – Vinacomin; (7) Thông qua TKBVTC – DT và kế hoạch lựa chọn nhà thầu, công trình: thi công đào chống các hạng mục đường lò: Lò DVVC mức -250 M6 Cánh Đông; Lò DVVC mức -100 M6 Cánh tây; Lò XVVC mức -250 M6-N5 Cánh tây; Lò XVVC mức -250 L7-M6 Vũ môn – Công ty CP than Mông Dương – Vinacomin.
19	62/NQ-HĐQT	30/10/2019	(1) Thông qua Phương án thành lập Phân xưởng Đào lò 3. (2) Thông qua Phương án bố trí cán bộ Phân xưởng Đào lò 3.(3) Thông qua bổ nhiệm lại chức vụ Phó giám đốc Hoàng Trọng Hiệp – Công ty CP than Mông Dương – Vinacomin. (4) Thông qua kết quả SXKD tháng 10 năm 2019, Triển khai nhiệm vụ tháng 11 năm 2019.
20	65/NQ-HĐQT	12/11/2019	(1) Thông qua thanh lý nhượng bán tài sản cố định, hết khấu hao không còn khả năng sửa chữa, phục hồi.

TT	SỐ NQ	NGÀY BAN HÀNH	NỘI DUNG
21	68/NQ-HĐQT	28/11/2019	(1) Thông qua kết quả thực hiện công tác Đầu tư và xây dựng 10 tháng năm 2019 và phê duyệt Kế hoạch Đầu tư và Xây dựng năm 2019 (Điều chỉnh). (2) Thông qua Phê duyệt chủ trương đầu tư, Đề cương và chi phí tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Đầu tư thiết bị nâng cao năng lực đào lò mỏ than Mông Dương - Công ty Cổ phần than Mông Dương. (3) Thông qua phê duyệt Quy chế quản lý Vật tư của Công ty CP than Mông Dương- Vinacomin. (4) Thông qua kết quả SXKD tháng 11 năm 2019; KH tháng 12 và ước thực hiện năm 2019.
22	74/NQ-HĐQT	16/12/2019	(1) Thông qua kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Thi công đào chống các hạng mục công trình: Đào chống lò DVVC mức -250 L7. Cánh đông - Công ty CP than Mông Dương - Vinacomin. (2) Thông qua Quy chế thực hiện dân chủ cơ sở tại Công ty CP than Mông Dương – Vinacomin.
23	77/NQ-HĐQT	19/12/2019	(1) Thông qua thiết kế bản vẽ thi công (phương án thi công) khối lượng - Dự toán thuộc Đề án thăm dò mỏ than Bắc Cọc Sáu (viết tắt là TKBVTC-CL-DT). (2) Thông qua xin trả một phần diện tích thuê đất khu ngập lụt 9,8 và khu Cánh Đông cho địa phương quản lý. (3) Thông qua cử Hội đồng khảo nghiệm thiết bị cơ giới hóa đồng bộ của Công ty đi Trung Quốc.
24	80/NQ-HĐQT	25/12/2019	(1) Thông qua việc làm rõ nội dung tại Điều 2 khoản 2.3 NQ 40/HĐQT ngày 05/7/2019.
25	83/NQ-HĐQT	27/12/2019	(1) Thông qua TKBVTC-DT và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Thi Công các (16) hạng mục đường lò thuộc sân ga mức - 400 khu Trung tâm Mông Dương - Công ty CP than Mông Dương - Vinacomin. (2) Thông qua phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành: Dự án Đầu tư bổ sung công trình thoát nước hầm lò phù hợp với điều kiện khí hậu biến đổi cực đoan - Mỏ than Mông Dương.





Phụ lục 02: Danh sách người nội bộ và người liên quan đến người nội bộ năm 2019

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ Hộ chiếu	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu CK	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu CK	Ghi chú
1	Phạm Công Hương	Không	Chủ tịch HĐQT	013376754	Số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Thành phố Hà nội	34	0	
1.1	Đào Kim Dương	Không	Không		Bệnh viện Việt Nam Thụy Điển Uông Bí			
1.2	Phạm Hoàng Phương	Không	Không		Số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Thành phố Hà nội			
1.3	Phạm Phương Linh	Không	Không		Số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Thành phố Hà nội			
1.4	Phạm Công Âu	Không	Không		Ngô Quyền, Thanh Miện, Hải Dương			
1.5	Nguyễn Thị Mỹ	Không	Không		Ngô Quyền, Thanh Miện, Hải Dương			
1.6	Phạm Công Tuấn	Không	Không		Minh Khai, Bắc Từ Liêm, Hà Nội			
1.7	Phạm Thị Hiên	Không	Không		Giáo viên Thanh Miện Hải Dương			
1.8	Phạm Thị Hường	Không	Không		Giáo viên Thanh Miện Hải Dương			
1.9	Phạm Đức Hạnh	Không	Không		Bộ đội tỉnh Gia Lai			
1.10	Phạm Thị Hiền	Không	Không		Giáo viên Thanh Miện Hải Dương			
2	Nguyễn Quế Thanh	Không	UV HĐQT-GĐ	022068000994	Tổ 19C, Khu 6, P.Quang Trung, TP	0	0	

					Uông Bí, Q Ninh			
2.1	Nguyễn Thúy Hà	Không	Không		Tổ 19C, Khu 6, P.Quang Trung, TP Uông Bí, Q Ninh			
2.2	Nguyễn Thuý Quyên	Không	Không		Tổ 19C, Khu 6, P.Quang Trung, TP Uông Bí, Q Ninh			
2.3	Nguyễn Tiến Thành	Không	Không		Tổ 19C, Khu 6, P.Quang Trung, TP Uông Bí, Q Ninh			
2.4	Tên tổ chức/ cá nhân	Không	Không		Địa chỉ liên hệ			
2.5	Nguyễn Thị Hương Lê	Không	Không		Quang Trung, Uông Bí, Quảng Ninh			
2.6	Nguyễn Văn Hiến	Không	Không		Khu 6, Quang Trung, Uông Bí, Quảng Ninh			
2.7	Nguyễn Thị Lan Hương	Không	Không		Khu 6, Quang Trung, Uông Bí, Quảng Ninh			
2.8	Nguyễn Anh Tùng	Không	Không		Quang Trung, Uông Bí, Quảng Ninh			
3	Vũ Tiến Quang	C667235	UV HĐQT- P.GĐ	101013120	Tổ 1, Khu 2, Mông Dương, Cẩm Phả, QN	1.109	0,005%	Bổ nhiệm từ ngày 24/04/2018
3.1	Lê Thị Huệ	C667248	Nhân viên P. Kế hoạch	101013124	Tổ 1, Khu 2, Mông Dương, Cẩm Phả, Q.N	4.785	0,022%	
4	Bùi Văn Kiểm	C667043	UV HĐQT- P.GĐ	101013132	Đông Xá, Vân Đồn, Quảng Ninh	3.366	0,016%	Miễn nhiệm từ ngày 24/04/2018

5	Hoàng Trọng Hiệp	C667039	UV HĐQT- P.GĐ	100662895	Tổ 52 Cẩm Tây, Cẩm Phả, Quảng Ninh	921	0,004%	Bổ nhiệm từ ngày 24/04/2018
6	Phạm Thị Hải	C667557	UV HĐQT- KTT	101013086	Tổ 80B Cẩm trung Cẩm phả, Quảng ninh	3.168	0,015%	Miễn nhiệm từ ngày 24/04/2018
7	Vadym D'omin	Không	UV HĐQT	KC045960	Số 61, Tô Ngọc Vân, Tây Hồ, Hà Nội	0	0	
8	Tạ Văn Bền	C667041	PGĐ	100480574	Khu Đập nước, Cẩm Thạch, Cẩm Phả, QNinh	8.862	0,041%	
9	Hòa Quang Trung	C667901	PGĐ	100717533	Đường Tô Hiệu, Cẩm trung, Cẩm Phả, QNinh	3.486	0,016%	
10	Nguyễn Hữu Hùng	C667223	PGĐ	100588463	Tổ 3 Khu 3B, Phường Cẩm Trung, C.Phả, QN	1.772	0,008%	
10.1	Dương Hải Yến	C666992	TV BKS	100591129	Tổ 3 Khu 3B, Phường Cẩm Trung, C.Phả, QN	2.125	0,010%	
11	Nguyễn Xuân Bách	Không	TrBKS	100444840	Tổ 3, khu 4B, P.Cẩm Trung, TP Cẩm Phả- QN	0	0	
12	Dương Hải Yến	C666992	TV BKS	100591129	Tổ 3 Khu 3B, Phường Cẩm Trung, C.Phả, QN	2.125	0,010%	
12.1	Nguyễn Hữu Hùng	C667223	PGĐ	100588463	Tổ 3 Khu 3B, Phường Cẩm Trung, C.Phả, QN	1.772	0,008%	

13	Nguyễn Thế Hanh	C667650	TV BKS	101210901	Tổ 9, Khu II, P. Mông Dương, TP. CPhả, QN	1.986	0,009%	
14	Phạm Cẩm Hải		KTT					Bổ nhiệm ngày 17/04/2018
15	Lê Trọng Cường	Không	NUQ - CBTT	101327278	Tổ 6, Khu Tân Lập 3; Cẩm Thủy; Cẩm Phả; Quảng Ninh.	0	0	